

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2009/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 24 tháng 4 năm 2009

NGHỊ QUYẾT

**Về Mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách
ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 2 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2007/NQ-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2007 của HĐND tỉnh về Mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;

Sau khi xem xét Tờ trình số 555/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2007 của UBND tỉnh về việc Bổ sung, điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố; Báo cáo Thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung chức danh hưởng phụ cấp và điều chỉnh mức phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố theo Nghị quyết số 05/2007/NQ-HĐND ngày 12/4/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Bổ sung chức danh: Chi hội trưởng người cao tuổi ở thôn, bản, khu phố;

- Điều chỉnh mức hưởng phụ cấp từ số tiền tuyệt đối sang mức hưởng theo hệ số của mức lương tối thiểu;

Như vậy, mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁN BỘ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ

1. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,6/ mức lương tối thiểu (342.000đồng/tháng) đối với 07 chức danh:

a) Phó trưởng Công an xã (Nơi chưa bố trí công chức);

b) Phó Chi huy trưởng Quân sự xã, phường, thị trấn (Nơi chưa bố trí công chức);

c) Cán bộ kế hoạch, giao thông, thủy lợi, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp;

d) Cán bộ dân số gia đình;

e) Cán bộ văn hóa- thông tin- thể thao (Truyền thanh, quản lý nhà văn hóa, thể dục - thể thao);

f) Chủ tịch Hội Người cao tuổi;

g) Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

2. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,55/mức lương tối thiểu (297.000 đồng) đối với 12 chức danh:

- a) Trưởng Ban Tổ chức Đảng;
- b) Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;
- c) Trưởng Ban Tuyên giáo;
- d) Trưởng Ban Dân vận;
- e) Văn phòng Đảng ủy;
- f) Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ;
- g) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
- h) Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- i) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;
- k) Phó Chủ tịch Hội Nông dân;
- l) Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
- m) Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên xã, phường, thị trấn.

II. ĐỐI VỚI CÁN BỘ THÔN, BẢN, KHU PHỐ (Gọi chung là thôn)

1. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,5/mức lương tối thiểu (270.000đồng/tháng) đối với 04 chức danh:

- a) Bí thư Đảng ủy bộ phận;
- b) Bí thư Chi bộ thôn loại 1;
- c) Trưởng thôn loại 1;
- d) Công an viên thôn loại 1.

2. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,45/mức lương tối thiểu (243.000đồng/tháng) đối với 03 chức danh:

- a) Bí thư Chi bộ thôn loại 2,
- b) Trưởng thôn loại 2;
- c) Công an viên thôn loại 2.

3. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,40/mức lương tối thiểu (216.000đồng/tháng) đối với 05 chức danh:

- a) Bí thư Chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận;
- b) Bí thư Chi bộ thôn loại 3;
- c) Trưởng thôn loại 3;
- d) Công an viên thôn loại 3;
- e) Công an viên ở những thôn bố trí 02 Công an viên trở lên.

4. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,3/ mức lương tối thiểu (162.000đồng/tháng) đối với 01 chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư;

5. Mức phụ cấp hàng tháng: 0,25/mức lương tối thiểu (135.000đồng/tháng) đối với 05 chức danh:

- a) Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- b) Chi Hội trưởng Hội Phụ nữ;
- c) Chi Hội trưởng Hội Nông dân;
- d) Chi Hội trưởng Hội Cựu chiến binh;
- e) Chi Hội trưởng Hội Người cao tuổi.

III. CHẾ ĐỘ KIÊM NHIỆM

- Trường hợp phải kiêm nhiệm thì cán bộ chỉ được bố trí kiêm nhiệm một chức danh.

- Trong trường hợp Cán bộ chuyên trách hoặc công chức cấp xã được giao kiêm nhiệm thêm chức danh cán bộ không chuyên trách ở cấp xã hoặc kiêm nhiệm chức danh cán bộ ở thôn, bản, khu phố thì được hưởng thêm 30% phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm cao nhất;

- Cán bộ không chuyên trách cấp xã hoặc cán bộ thôn, bản, khu phố được giao kiêm nhiệm thêm chức danh cán bộ không chuyên trách khác hoặc các chức danh ở thôn, bản, khu phố thì được hưởng thêm 50% phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm cao nhất.

Điều 2. Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2009 và tính theo hệ số mức lương tối thiểu 540.000 đồng, thay thế Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2007 của HĐND tỉnh.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2010, việc quyết định áp dụng mức lương tối thiểu do Chính phủ ban hành để tính phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố, tùy vào khả năng ngân sách của tỉnh, UBND tỉnh chủ động xây dựng phương án, xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh để quyết định và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh và UBMTTQ Việt Nam tỉnh tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2009./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Bá Nguyên